

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT  
KHOA KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ

## HỆ QUẢN TRỊ CSDL

### Chương 1

# GIỚI THIỆU VỀ HỆ QUẢN TRỊ CSDL

Phone: 0274. 3834930

Website: [www.et.tdmu.edu.vn](http://www.et.tdmu.edu.vn)



## NỘI DUNG

Cơ sở dữ liệu và đặc trưng

Hệ quản trị cơ sở dữ liệu

Các loại hệ quản trị CSDL

Giới thiệu hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server

Các bước cài đặt

Khởi động SQL Server



## 1. Cơ sở dữ liệu và đặc trưng

- ❖ Là một tập hợp dữ liệu được tổ chức và lưu trữ theo một cấu trúc chặt chẽ nhằm phục vụ nhiều đối tượng sử dụng với nhiều mục đích khác nhau
- ❖ Một số ưu điểm mà CSDL mang lại:
  - Giảm sự trùng lặp thông tin xuống mức thấp nhất. Do đó đảm bảo thông tin có tính nhất quán và toàn vẹn dữ liệu;
  - Đảm bảo dữ liệu có thể được truy xuất theo nhiều cách khác nhau;
  - Nhiều người có thể sử dụng một cơ sở dữ liệu.

01/09/2019

Bài giảng Hệ quản trị CSDL

3



## 1. Cơ sở dữ liệu và đặc trưng (tt)

- ❖ Phân loại CSDL
  - Cơ sở dữ liệu dạng file
    - ✓ Dữ liệu được lưu trữ dưới dạng các file có thể là text, ascii,...
  - Cơ sở dữ liệu quan hệ
    - ✓ Các hệ quản trị hỗ trợ MS SQL server, Oracle, MySQL...
  - Cơ sở dữ liệu hướng đối tượng
    - ✓ Bổ sung thêm các tính năng hướng đối tượng như lưu trữ thêm các hành vi, nhằm thể hiện hành vi của đối tượng.
  - Cơ sở dữ liệu bán cấu trúc
    - ✓ Dữ liệu được lưu dưới dạng XML. Đây là cơ sở dữ liệu có nhiều ưu điểm do lưu trữ được hầu hết các loại dữ liệu khác nhau nên cơ sở dữ liệu bán cấu trúc là hướng mới trong nghiên cứu và ứng dụng.

01/09/2019

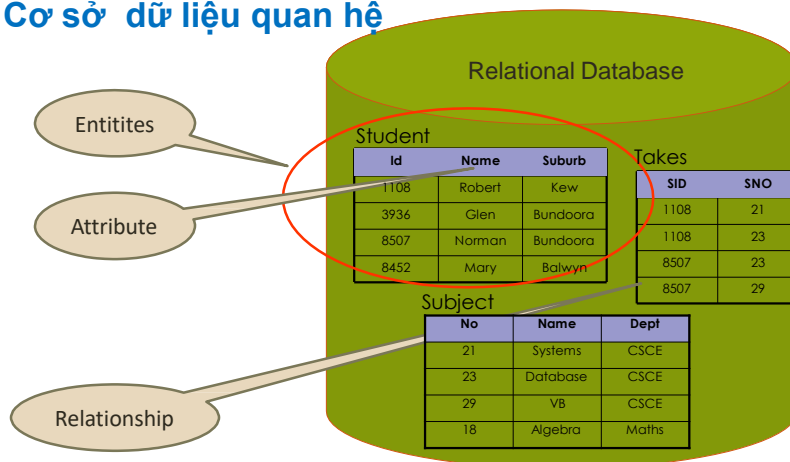
Bài giảng Hệ quản trị CSDL

4



# 1. Cơ sở dữ liệu và đặc trưng (tt)

## Cơ sở dữ liệu quan hệ



01/09/2019

Bài giảng Hệ quản trị CSDL

5



# 1. Cơ sở dữ liệu và đặc trưng (tt)

## Các khái niệm của cơ sở dữ liệu quan hệ

- Thuộc tính:
  - đặc trưng của đối tượng.
  - được phân biệt qua tên gọi
  - thuộc một kdl nhất định (số, chuỗi, ngày tháng, logic, hình ảnh...).
  - mỗi thuộc tính chỉ chọn lấy giá trị trong một tập con của kiểu dữ liệu và tập hợp đó gọi là miền giá trị của thuộc tính đó.
    - Ví dụ điểm thi của sinh viên chỉ là các số nguyên từ 0 đến 10.

6



## 1. Cơ sở dữ liệu và đặc trưng (tt)

### Các khái niệm của cơ sở dữ liệu quan hệ

- Lược đồ quan hệ
  - **Tập** tất cả các thuộc tính cần quản lý của một đối tượng cùng với những mối liên hệ giữa chúng.
  - Ví dụ: ta có LQKH sinh viên (đặt tên là SV) với các thuộc tính như sau:  
SV(maSoSV, hoTenSV, ngaySinh, diemTB, mucHbg)



## 1. Cơ sở dữ liệu và đặc trưng (tt)

### Các khái niệm của cơ sở dữ liệu quan hệ

- Nhiều lược đồ quan hệ cùng nằm trong một hệ thống quản lý được gọi là một lược đồ CSDL.
  - Ví dụ lược đồ CSDL để quản lý điểm của sinh viên có thể gồm những lược đồ quan hệ sau:

SV(maSV, hotenSV, ngaySinh, maLop, tinh, hocbang)  
 Lop(maLop, tenLop, siSo, maKhoa) Khoa(maKhoa,  
 tenKhoa, soCB) MonHoc(maMH, tenMH, soTiet)  
 KetQua(maSV, maMH, diemThi)



## 1. Cơ sở dữ liệu và đặc trưng (tt)

### Các khái niệm của cơ sở dữ liệu quan hệ

- *Primary keys (các khóa chính)*
  - là yếu tố chủ yếu cho các CSDLQH
  - làm cho các dòng là duy nhất

MAMONHOC	TENMONHOC	SODVHT
HO-001	Hoá đại cương	3
TI-001	Tin học đại cương	4
TI-002	Ngôn ngữ C	5
TI-003	Lý thuyết hệ điều hành	4
TI-004	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	4
TO-001	Đại số tuyến tính	4
TO-002	Giải tích 1	4
TO-003	Bài tập Đại số	2
TO-004	Bài tập Giải tích 1	2
VL-001	Vật lý đại cương	3



## 1. Cơ sở dữ liệu và đặc trưng (tt)

### Các khái niệm của cơ sở dữ liệu quan hệ

- *Foreign keys (các khóa ngoại)*
  - là một hoặc nhiều cột tham chiếu đến các khóa chính của bảng khác.

MAKHOA	TENKHOA	DIENTHOAI
DHT01	Khoa Toán cơ - Tin học	054822407
DHT02	Khoa Công nghệ thông tin	054826767
DHT03	Khoa Vật lý	054823462
...	...	...

MALOP	TENLOP	KHOA	HEDAOTAO	NAMNHAPHOC	SISO	MAKHOA
C24101	Toán K24	24	Chính quy	2000	5	DHT01
C25101	Toán K25	25	Chính quy	2001	5	DHT01
C25102	Tin K25	25	Chính quy	2001	6	DHT02
C24102	Tin K24	24	Chính quy	2000	8	DHT02
...	...	...	...	...	...	...



## 1.Cơ sở dữ liệu và đặc trưng (tt)

### Các bước thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ

- Phân tích tình huống để tập hợp thông tin về csdl dự kiến
- Quyết định các cột, kiểu dữ liệu và chiều dài dữ liệu
- Chuẩn hóa dữ liệu bên trong các bảng
- Tạo csdl và các bảng



## 1.Cơ sở dữ liệu và đặc trưng (tt)

### Các bước thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ

Xét ví dụ: CungCapSP(MaNCC, TenNCC, DiaChi, SanPham, Gia)

MaNCC	TenNCC	DiaChi	SanPham	Gia
S01	Sanyo	Tokyo, Nhật Bản	Tủ lạnh	250
S01	Sanyo	Tokyo, Nhật Bản	Máy giặt	270
S01	Sanyo	Tokyo, Nhật Bản	Máy lạnh	200
S02	Sharp	Hiroshima, Nhật Bản	Tivi	140
S03	Samsung	Hồng Kông, Đài Loan	LCD	200
S03	Samsung	Hồng Kông, Đài Loan	Tivi	120

- Sự trùng lặp thông tin sẽ làm tăng chi phí lưu trữ thông tin cũng như chi phí kiểm tra RBTV.
- Cách giải quyết: tách thành hai lược đồ như sau:

**CungCap(maNCC, SanPham, Gia)    NhaCC(maNCC, TenNCC, DiaChi)**



## 1. Cơ sở dữ liệu và đặc trưng (tt)

❖ Những vấn đề mà CSDL cần phải giải quyết

- Tính chủ quyền của dữ liệu;
- Đảm bảo an toàn dữ liệu khi có sự cố;
- Tranh chấp dữ liệu;
- Tính bảo mật và quyền khai thác thông tin của người sử dụng.

01/09/2019      Bài giảng Hệ quản trị CSDL      14



## 2. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu

### ❖ Hệ quản trị CSDL (Database Management System - DBMS):

- Là một công cụ phần mềm tổng quát nhằm hỗ trợ việc lưu trữ, truy xuất và quản trị CSDL. Nó cung cấp cho người dùng, ứng dụng một môi trường thuận tiện và sử dụng hiệu quả tài nguyên dữ liệu.
- Nói cách khác, Hệ quản trị CSDL là phần mềm chuyên dụng để giải quyết tốt các tình huống mà CSDL đặt ra như: bảo mật, cạnh tranh trong truy xuất...



## 2.1. Mục tiêu của Hệ quản trị CSDL

### ❖ Hệ quản trị cơ sở dữ liệu phải đảm bảo các mục tiêu sau

- Dữ liệu sẵn dùng (data availability)
- Tính toàn vẹn dữ liệu (data integrity)
- An toàn dữ liệu (data security)
- Độc lập dữ liệu (data independency)





## 2.2. Ưu, nhược điểm của hệ quản trị CSLD

### ❖ Ưu điểm của HQTCSDL

- Quản lý được dữ liệu dư thừa
- Đảm bảo tính nhất quán cho dữ liệu
- Tạo khả năng chia sẻ dữ liệu nhiều hơn
- Cải tiến tính toàn vẹn cho dữ liệu

### ❖ Nhược điểm

- HQTCSDL tốt thì khá phức tạp
- HQTCSDL tốt thường rất lớn chiếm nhiều dung lượng bộ nhớ
- Giá cả khác nhau tùy theo môi trường và chức năng
- HQTCSDL được viết tổng quát cho nhiều người dùng thì thường chậm

01/09/2019

Bài giảng Hệ quản trị CSDL

17



## 2.3. Các giai đoạn phát triển của hệ quản trị CSDL

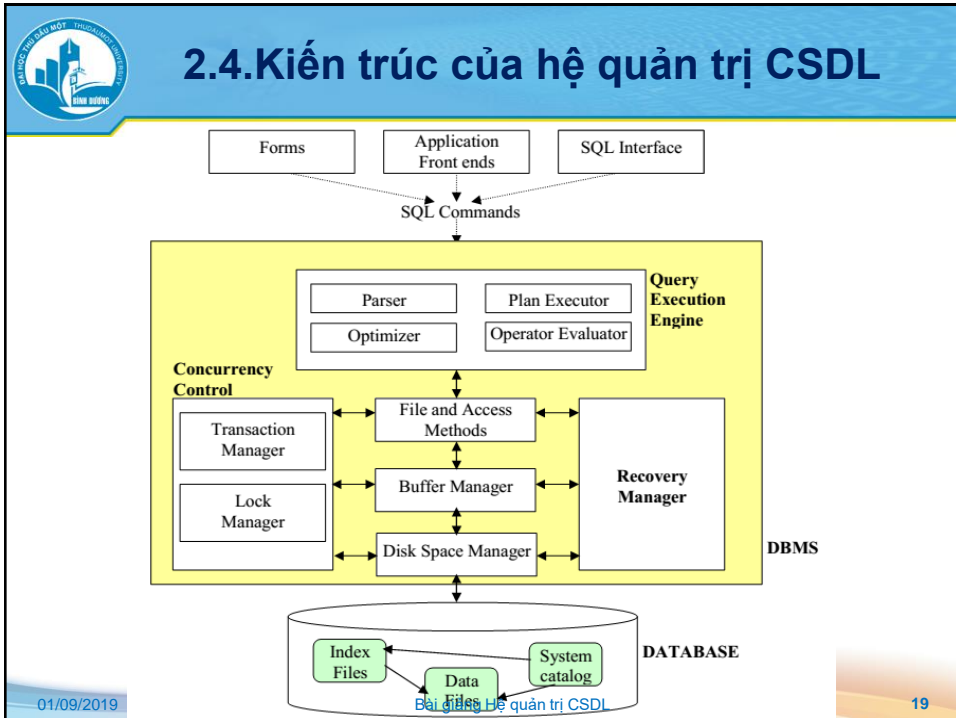
### ❖ Quá trình phát triển của DBMS như sau:

- Flat files: 1960s – 1980s
- Hierarchical: 1970s – 1990s
- Network : 1970s – 1990s
- Relational: 1980s – đến nay
- Object-oriented: 1990s – đến nay
- Object-relational: 1990s – đến nay
- Data warehousing: 1980s – đến nay
- Web-enabled: 1990s – đến nay

01/09/2019

Bài giảng Hệ quản trị CSDL

18



01/09/2019

19

## 2.5. Kiến trúc của hệ quản trị CSDL

❖ Kiến trúc của hệ quản trị cơ sở dữ liệu gồm 2 thành phần chức năng:

- Bộ quản lý lưu trữ (Storage manager): có nhiệm vụ lưu trữ, rút trích và cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu, gồm có các đơn vị sau:
  - ✓ Kiểm tra chứng thực và toàn vẹn
  - ✓ Quản lý giao dịch
  - ✓ Quản lý file
  - ✓ Quản lý vùng đệm
- Bộ Xử lý truy vấn (Query Processor): Thực hiện câu truy vấn nhận được từ người dùng qua các giai đoạn phân tích (parser), tối ưu hóa câu hỏi (query optimizer), lập kế hoạch thực hiện (plan executor) và thực hiện tính toán (operator evaluator)

01/09/2019

Bài giảng Hệ quản trị CSDL

20



### 3. Các loại hệ quản trị CSDL

- ❖ Đa số hệ quản trị CSDL trên thị trường đều có một đặc điểm chung là sử dụng ngôn ngữ truy vấn theo cấu trúc mà tiếng Anh gọi là *Structured Query Language* (SQL).
- ❖ Các hệ quản trị CSDL phổ biến được nhiều người biết đến là MySQL, Oracle, PostgreSQL, SQL Server, DB2, Infomix, v.v.
- ❖ Phần lớn các hệ quản trị CSDL kể trên hoạt động tốt trên nhiều hệ điều hành khác nhau như Linux, Unix và MacOS ngoại trừ SQL Server của Microsoft chỉ chạy trên hệ điều hành Windows.

01/09/2019

Bài giảng Hệ quản trị CSDL

21



### 4. Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server

- ❖ SQL Server được phát triển từ ngôn ngữ SEQUEL2 bởi IBM theo mô hình Codd tại trung tâm nghiên cứu của IBM ở California, vào những năm 70 cho hệ thống QTCSDL lớn
- ❖ Đầu tiên SQL Server được sử dụng trong các ngôn ngữ quản lý CSDL và chạy trên các máy đơn lẻ. Song do sự phát triển nhanh chóng của nhu cầu xây dựng những CSDL lớn theo mô hình Client/Server

01/09/2019

Bài giảng Hệ quản trị CSDL

22



## 4. Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server (tt)

### ❖ Mô hình Client/Server

- MS SQL là một hệ quản trị CSDL nhiều người dùng kiểu Client/Server. Đây là hệ thống cơ bản dùng lưu trữ dữ liệu cho hầu hết các ứng dụng lớn hiện nay. Mô hình Client/Server trên SQL được sử dụng để điều khiển tất cả các chức năng mà một hệ quản trị CSDL cung cấp cho người dùng các khả năng

- ✓ Định nghĩa dữ liệu
- ✓ Truy xuất và thao tác dữ liệu
- ✓ Điều khiển truy cập
- ✓ Đảm bảo toàn vẹn dữ liệu

01/09/2019

Bài giảng Hệ quản trị CSDL

23



## 4. Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server (tt)


### ❖ Các đặc trưng của mô hình Client/server

- Một ứng dụng kiểu Client/Server bao gồm 2 phần: Một phần chạy trên Server (máy chủ) và phần khác chạy trên các Workstations (máy trạm).
  - ✓ Phần Server: (Máy chủ) chứa các CSDL, cung cấp các chức năng phục vụ cho việc tổ chức và quản lý CSDL, cho phép nhiều người sử dụng cùng truy cập dữ liệu. Tất cả dữ liệu đều được truy xuất thông qua server, không được truy xuất trực tiếp. Do đó, có độ bảo mật cao, tính năng chịu lỗi, chạy đồng thời, sao lưu dự phòng...
  - ✓ Phần Client (Máy khách): Là các phần mềm chạy trên máy trạm cho phép người sử dụng giao tiếp CSDL trên Server.

01/09/2019

Bài giảng Hệ quản trị CSDL

24




## 4. Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server (tt)

❖ Các đặc trưng của mô hình Client/server

- Hệ thống máy tính Client/Server có 5 mô hình kiến trúc dựa trên cấu hình phân tán về truy nhập dữ liệu, gồm:
  - ✓ Mô hình CSDL tập trung (Centralized database model)
  - ✓ Mô hình CSDL theo kiểu file - server (File - server database model)
  - ✓ Mô hình xử lý từng phần CSDL (Database extract proceSQL Servering model)
  - ✓ Mô hình CSDL Client/Server (Client/Server database model)
  - ✓ Mô hình CSDL phân tán (Distributed database model)


01/09/2019
Bài giảng Hệ quản trị CSDL
25

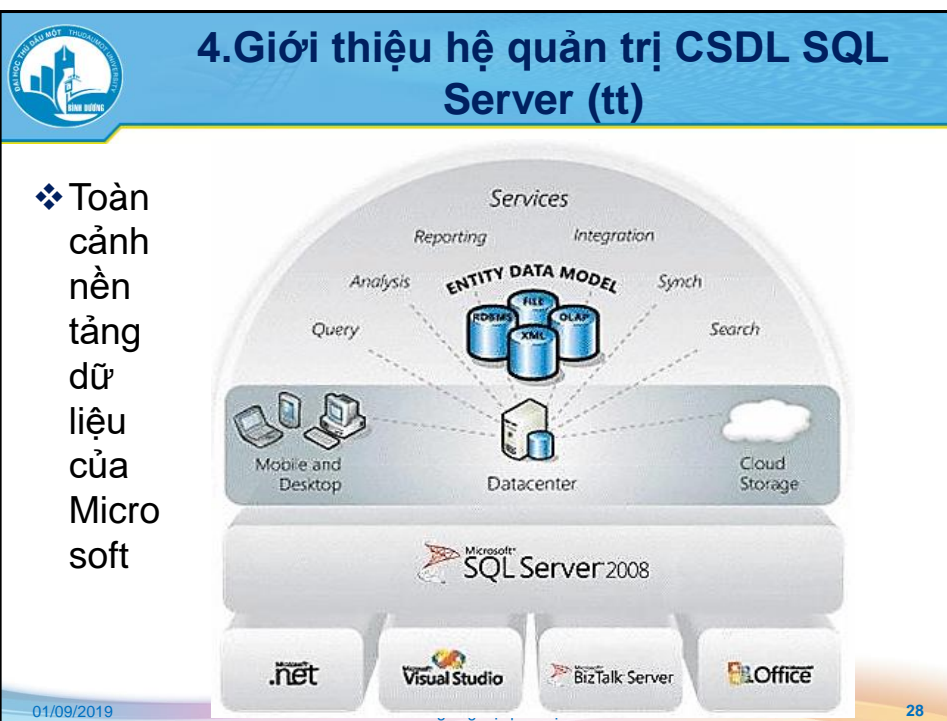


## 4. Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server (tt)

- Microsoft SQL server là một hệ quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ do Microsoft phát triển.
- SQL Server là một hệ quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ mạng máy tính hoạt động theo mô hình khách chủ (Client/ Server) cho phép đồng thời cùng lúc có nhiều người dùng truy xuất đến dữ liệu, quản lý việc truy nhập hợp lệ và các quyền hạn của từng người dùng trên mạng.
- Ngôn ngữ truy vấn quan trọng của Microsoft SQL server là Transact-SQL (T-SQL).

01/09/2019
Bài giảng Hệ quản trị CSDL
26

<div>  <h2>4.Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server (tt)</h2> </div>				
Version	Year	Release name	Code name	Internal version
1.0 (OS/2)	1989	SQL Server 1.0 (16 bit)	Ashton-Tate / Microsoft SQL Server	-
1.1 (OS/2)	1991	SQL Server 1.1 (16 bit)	-	-
4.21 (WinNT)	1993	SQL Server 4.21	SQLNT	-
6.0	1995	SQL Server 6.0	SQL95	-
6.5	1996	SQL Server 6.5	Hydra	-
7.0	1998	SQL Server 7.0	Sphinx	515
-	1999	SQL Server 7.0 <a href="#">OLAP</a> Tools	Palato mania	-
8.0	2000	SQL Server 2000	Shiloh	539
8.0	2003	SQL Server 2000 64-bit Edition	Liberty	539
9.0	2005	SQL Server 2005	Yukon	611/612
10.0	2008	SQL Server 2008	Katmai	661
10.25	2010	Azure SQL DB	Cloud Database or CloudDB	-
10.50	2010	SQL Server 2008 R2	Kilimanjaro (aka KJ)	665
11.0	2012	SQL Server 2012	Denali	706
12.0	2014	SQL Server 2014	SQL14	782







## 4. Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server (tt)

- ❖ **SQL Server 2012 Virtual Launch** sẽ bắt đầu (07/03/2012 tính theo giờ Mỹ). Trong sự kiện này sẽ bao gồm hơn 30 Sessions, đề cập đến rất nhiều tính năng mới, theo nhiều khía cạnh khác nhau (quản trị, phát triển, giải pháp BI, ...).
- ❖ Có thể điểm sơ lược 1 số tính năng đáng quan tâm như:
  - Giải pháp AlwaysOn Availability Group
  - Một số cải tiến về bảo mật như: Default Schema cho Windows Group, User-Defined Server Roles, Contained Database, Audit, ...



01/09/2019

Bài giảng Hệ quản trị CSDL

29



## 4. Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server (tt)

- ❖ **Một số cải tiến về bảo mật:**
  - Default Schema for Windows Group
    - ✓ Cung cấp cho người quản trị khả năng gán Default Schema cho 1 Group. Khi đó tất cả User trong Group đều sử dụng chung, một cách ngầm định (implicit), 1 Schema duy nhất.
  - User-Defined Server Roles
    - ✓ Tính năng này cho phép tạo mới cũng như tùy biến các Server Roles.
  - Contained Databases
    - ✓ Cung cấp khả năng lưu trữ thông tin chứng thực (credential information) của các user theo trong database thay vì lưu trong Master database như trước đây. Khả năng này giúp cho database ít phụ thuộc vào các system databases hơn
  - Crypto Enhancement
    - ✓ Nhiều thuật toán mã hóa mới cũng như AES256, SHA2, ... được hỗ trợ giúp cho việc mã hóa dữ liệu trong SQL Server 2012
  - Audit Enhancement
    - ✓ Các tính năng về giám sát cũng được cải tiến rất nhiều trong SQL Server 2012

01/09/2019

Bài giảng Hệ quản trị CSDL

30



## 4. Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server (tt)

- ❖ Từ tháng 10 năm 2016, các phiên bản sau được Microsoft hỗ trợ:
  - SQL Server 2008 R2
  - SQL Server 2012
  - SQL Server 2014
  - SQL Server 2016
- ❖ Phiên bản hiện tại là Microsoft SQL Server 2016, xuất bản vào ngày 1/6/2016.
- ❖ SQL Server 2016 chỉ hỗ trợ cho các bộ vi xử lý 64 bit.

01/09/2019

Bài giảng Hệ quản trị CSDL

31



## 4. Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server (tt)

### Một số khái niệm của SQL Server

- User – defined functions (các hàm do người dùng định nghĩa):
  - là mã lệnh Transact – SQL rất giống các mã lệnh của thủ tục lưu trữ.
  - có thể được gọi trong các truy vấn CSDL hoặc để chỉnh sửa một cột dữ liệu hoặc đóng vai trò như các bảng
    - Vd có thể viết các hàm date cho riêng mình để chỉnh sửa các cột dữ liệu có kiểu datetime.

32





## 4. Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server (tt)

### Một số khái niệm của SQL Server (tt)

- Constraints (các ràng buộc)
  - là các cơ chế được hệ thống cài đặt dựa trên máy chủ nhằm bảo vệ tính toàn vẹn của dữ liệu.

33



## 4. Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server (tt)

### Một số khái niệm của SQL Server (tt)

- Triggers (các bẫy lỗi – còn dịch là bộ kích khởi)
  - là các thủ tục lưu trữ kích hoạt trước hoặc sau khi bổ sung, sửa chữa hoặc xóa dữ liệu ra khỏi CSDL.
  - đảm bảo tuân theo các quy tắc kinh doanh hoặc các quy tắc toàn vẹn dữ liệu khác trong CSDL.
  - Ví dụ bộ kích khởi có thể đảm bảo rằng mỗi quyển sách trong hiệu sách có một nhà xuất bản hợp lệ gán cho nó.

34



## 4. Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server (tt)

### Một số khái niệm của SQL Server (tt)

- Views (các khung nhìn – hay bảng ảo)
  - là các truy vấn lưu trữ trong CSDL để có thể tham chiếu tới một hoặc nhiều bảng.
  - thường thể hiện hoặc không thể hiện các cột nào đó trong bảng hoặc là liên kết hai hoặc nhiều bảng với nhau
- Indexes (các chỉ mục)
  - giúp tổ chức lại dữ liệu, nên các truy vấn chạy nhanh hơn.

35



## 4. Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server (tt)

### Một số khái niệm của SQL Server (tt)

- Kiến trúc Client/ Server (Client / Server architecture)
  - Phía máy chủ: thường được cài đặt các hệ cơ sở dữ liệu bao gồm các bảng biểu, các thủ tục lưu trữ... và điều khiển các tiến trình sau:
    - Quản lý dữ liệu.
    - Bảo mật dữ liệu.
    - Thực hiện truy vấn, ràng buộc và các thủ tục lưu trữ.
    - Điều khiển lỗi.
  - Phía máy khách: Tạo giao diện người sử dụng (User Interface)

36



## 4. Giới thiệu hệ quản trị CSDL SQL Server (tt)

### Một số khái niệm của SQL Server (tt)


- **Transact - SQL (T-SQL):**
  - Là ngôn ngữ SQL mở rộng dựa trên chuẩn ANSI
  - T-SQL gồm các nhóm:
    - Data Definition Language (DDL): ngôn ngữ định nghĩa dữ liệu
      - CREATE, ALTER, DROP
    - Data Manipulation Language (DML): ngôn ngữ xử lý dữ liệu
      - SELECT, INSERT, UPDATE
    - Data Control Language Statements (DCL): ngôn ngữ điều khiển dữ liệu
      - DENY, GRANT, REVOKE

37



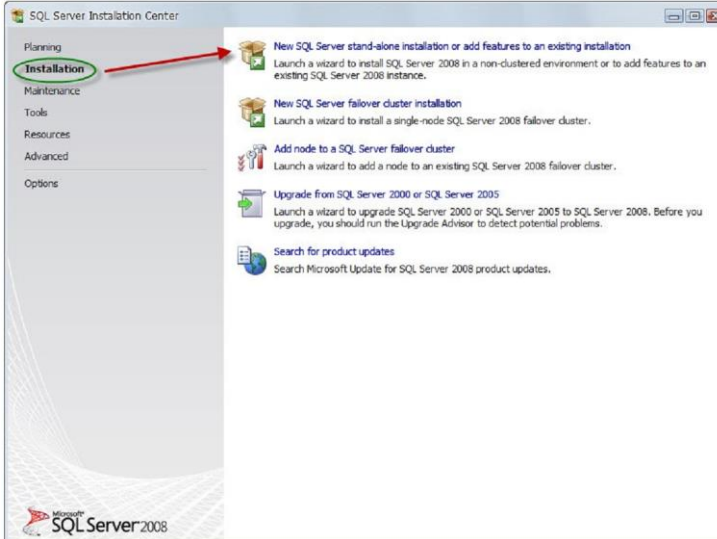
## Thực hành

- ❖ Cài đặt MS SQL Server
- ❖ Khởi động MS SQL Server




## 5. Các bước cài đặt

❖ **Bước 1:**  
Chạy file setup.exe để cài đặt, chọn Installation → New SQL Server stand-alone ...

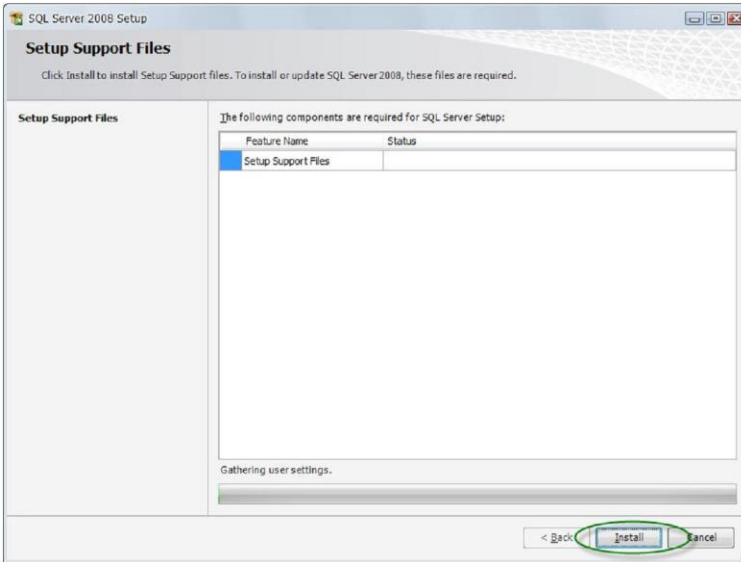


01/09/2019
Bài giảng Hệ quản trị CSDL
39




## 5. Các bước cài đặt

❖ **Bước 2:**  
Nhấn Install



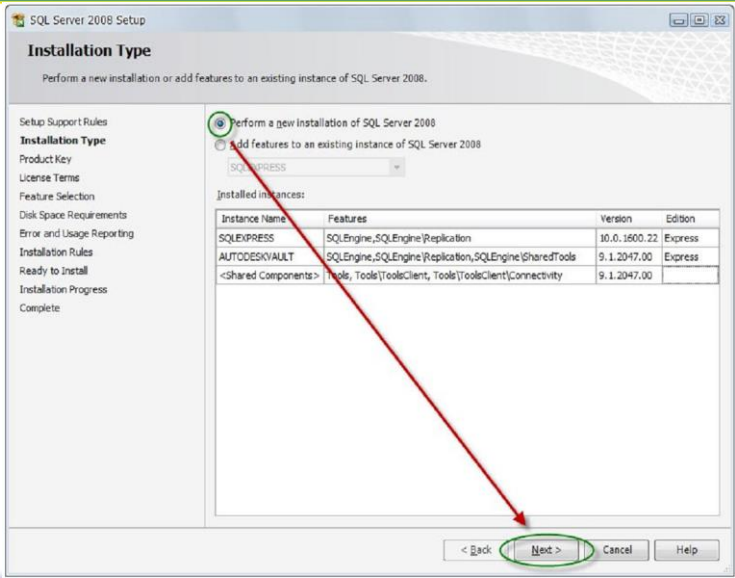
01/09/2019
Bài giảng Hệ quản trị CSDL
40




## 5.Các bước cài đặt

❖ **Bước 3:**

Chọn kiểu cài đặt mới  
→ Nhấn Next



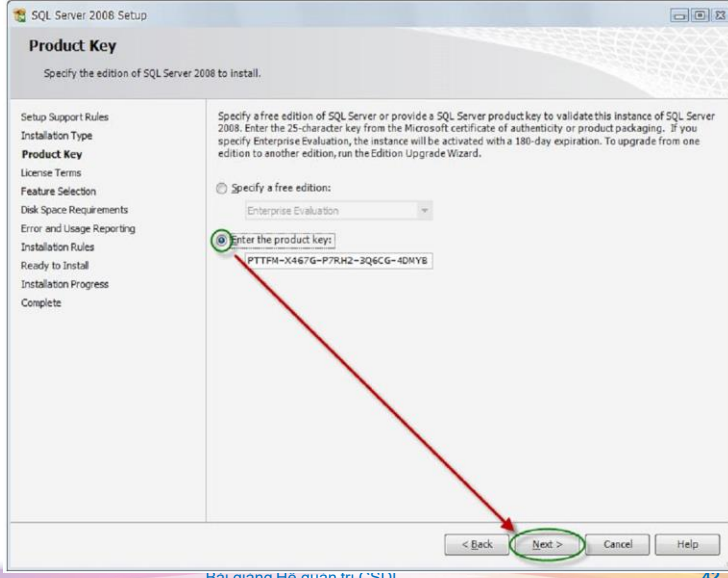
01/09/2019
Bài giảng Hệ quản trị CSDL
41




## 5.Các bước cài đặt

❖ **Bước 4:**

Chọn bản miễn phí hoặc nhập key → Nhấn Next



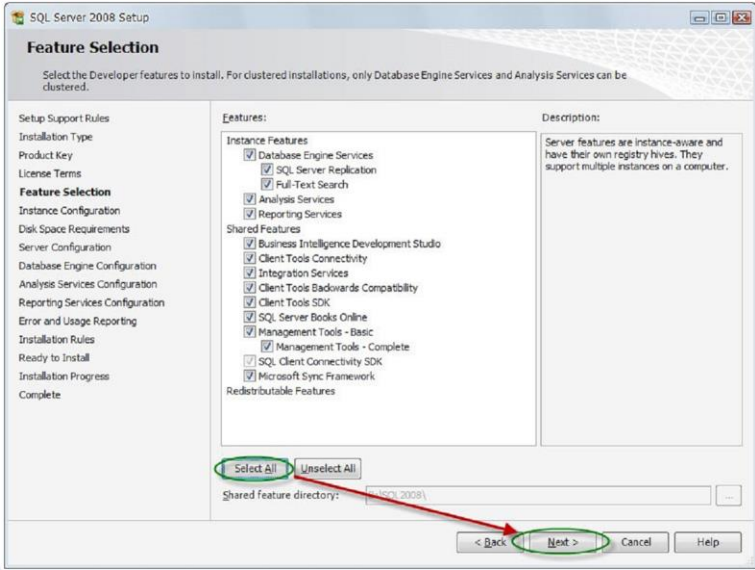
01/09/2019
Bài giảng Hệ quản trị CSDL
42




## 5. Các bước cài đặt

❖ **Bước 5:**

Sau khi đồng ý License Terms, chọn các thành phần cài đặt → Next



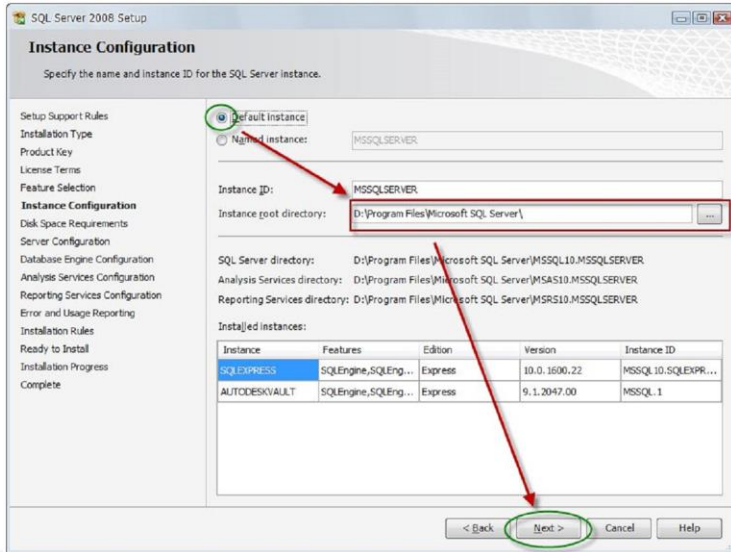
01/09/2019
Bài giảng Hệ quản trị CSDL
43



## 5. Các bước cài đặt


❖ **Bước 6:**

Thiết lập cài đặt chọn Default instance



01/09/2019
Bài giảng Hệ quản trị CSDL
44

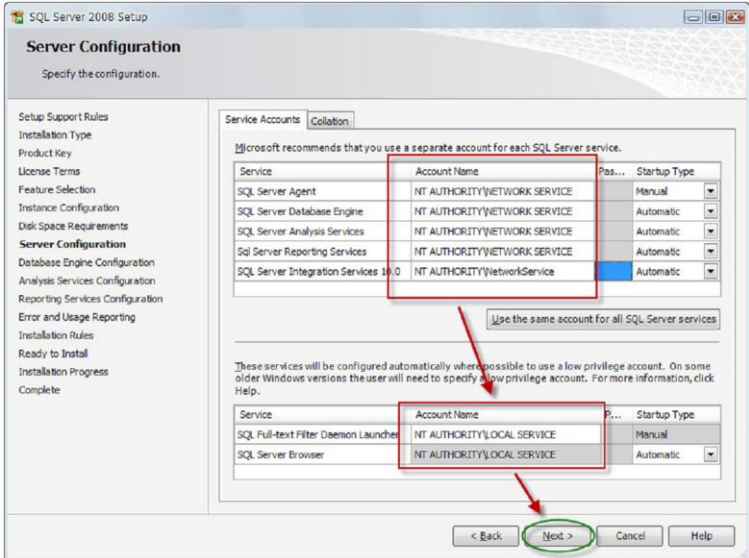





## 5. Các bước cài đặt

❖ **Bước 7:**

**Cấu hình Server**



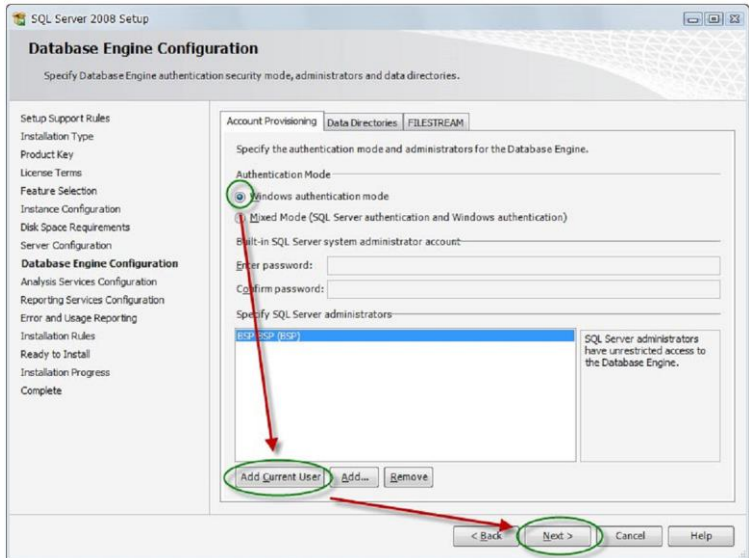
01/09/2019
Bài giảng Hệ quản trị CSDL
45




## 5. Các bước cài đặt

❖ **Bước 8:**

**Cấu hình dữ liệu như sau chọn Window Authentication và Add current User**



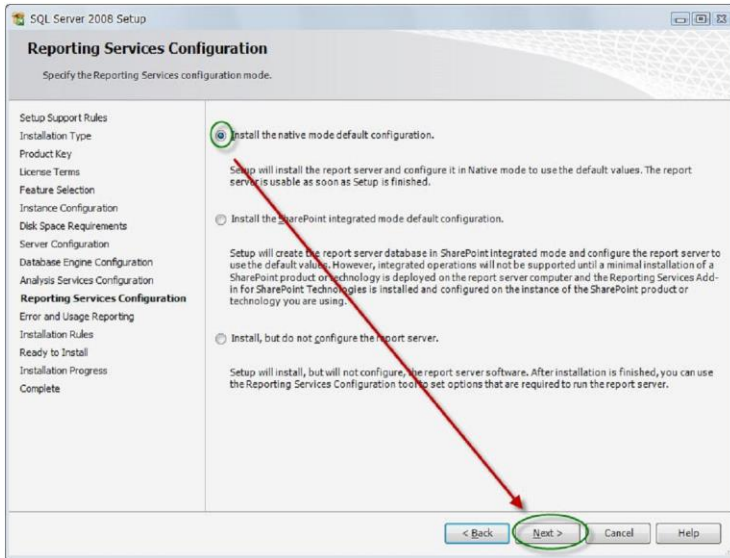
01/09/2019
Bài giảng Hệ quản trị CSDL
46




## 5. Các bước cài đặt

❖ **Bước 9:**  
Cấu hình analysis services Add Current User

❖ **Bước 10:**  
Cấu hình report chọn option như hình nhấn Next, Next ... Cho đến khi hoàn tất



01/09/2019
Bài giảng Hệ quản trị CSDL
47




## 6. Khởi động SQL Server

❖ Sử dụng SQL Server Management Studio để khởi động SQL Server:

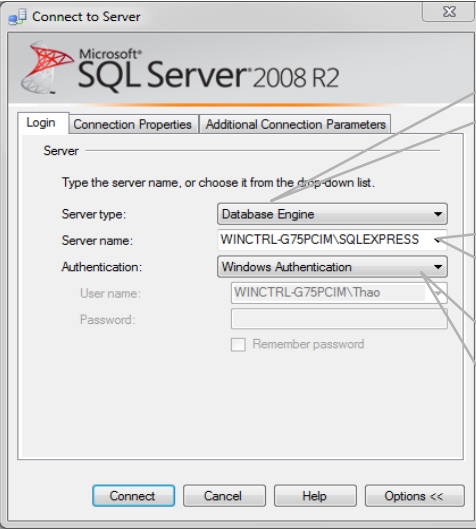
- Vào start -> chọn program -> chọn Microsoft SQL Server 2008 -> chọn SQL Server Management Studio

01/09/2019
Bài giảng Hệ quản trị CSDL
48





## 6. Khởi động SQL Server




Cho phép server type là Database Engine. Các tùy chọn khác là kiểu dữ liệu khác nhau của servers nó sẽ hiển thị kết nối

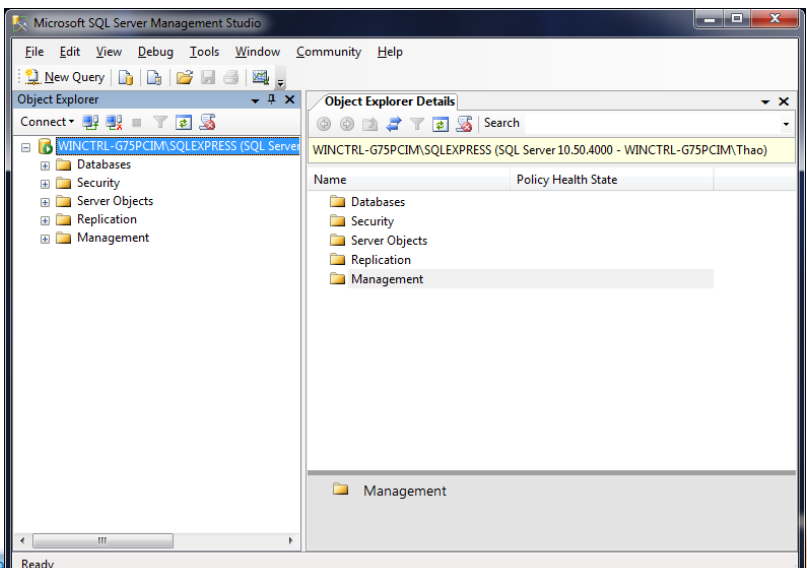
Tên SQL Server. Nếu bạn mở hộp Server name bạn có thể tìm kiếm nhiều server local hoặc network connection bằng cách chọn <Browse for more...>

Combobox cuối cùng xác định các loại hình kết nối bạn muốn sử dụng. Nếu cài đặt SQL Server với chế độ hỗn hợp(mix mode), thì có thể thay đổi chọn lựa SQL Server authentication, thì nó sẽ mở hai hộp thoại và cho phép nhập username và password

01/09/2019
Bài giảng Hệ quản trị CSDL
49



## 6. Khởi động SQL Server



01/09
Ready
50

# Hết chương 1



## Tài liệu tham khảo

- <https://en.wikipedia.org/wiki/Database>
- <http://voer.edu.vn/m/tong-quan-ve-cac-he-thong-co-so-du-lieu/583a66bf>
- Bài giảng tóm tắt Hệ quản trị CSDL, Trường ĐH Đà Lạt.

